

Số: 1007/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000
Khu A - Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2018 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 877/TTr-SXD ngày 07/5/2018 về việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết Khu A - Khu Công nghiệp Bắc Đồng Phú,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Khu A - Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú với nội dung cụ thể như sau:

- Điều chỉnh 6.558,4 m² đất lô H9 từ đất thương mại dịch vụ sang đất hành chính, quản lý và đổi tên thành lô HC3.

- Điều chỉnh 10.221 m² đất công nghiệp E5 thành đất hành chính, quản lý để giao đất cho Công an tỉnh xây dựng trụ sở làm việc Đồn Công an, ký hiệu là lô HC1.

- Điều chỉnh 464 m² đất lô HT2 thành đất hành chính, quản lý để giao đất cho Ban Chỉ huy Quân sự huyện Đồng Phú để xây dựng nhà làm việc cho Tiểu đội Dân quân thường trực, ký hiệu là lô HC2.

- Điều chỉnh đất hạ tầng lô HT1 và diện tích lô HT2 còn lại thành đất thương mại dịch vụ và đổi tên thành lô H9A và H9B.

**Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất Khu công nghiệp
Bắc Đồng Phú trước và sau khi điều chỉnh**

STT	LOẠI ĐẤT	ĐÃ PHÊ DUYỆT		SAU KHI ĐIỀU CHỈNH		TỶ LỆ % THEO QUY ĐỊNH
		DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ %	DIỆN TÍCH (M ²)	TỶ LỆ %	
1	Đất nhà máy xí nghiệp	970.976,74	71,46	960.755,74	70,71	≥ 55
2	Đất thương mại dịch vụ	93.426,9	6,88	95.601,33	7,04	≥ 1
3	Đất hành chính, quản lý			17.243,42	1,27	
4	Đất cây xanh	103.242,87	7,60	103.242,87	7,60	≥ 10
5	Đất hạ tầng kỹ thuật	25.474,85	1,87	16.278,00	1,20	≥ 1
6	Đất giao thông	165.619,38	10,35	165.619,38	12,19	≥ 8
TỔNG CỘNG:		1.358.740,74	100,00	1.358.740,74	100,00	

(Bản đồ điều chỉnh kèm theo)

Điều 2. Các nội dung khác không thuộc nội dung điều chỉnh nêu trên thực hiện theo Quyết định số 2453/QĐ-UBND ngày 01/9/2009, Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 16/3/2011, Quyết định số 1921/QĐ-UBND ngày 27/9/2012, Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 và Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của UBND tỉnh.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú; Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Bắc Đồng Phú và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như Điều 3;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu: VT (Đ.Thắng KKTQĐ 04).



Huỳnh Anh Minh